

ASEAN với việc xây dựng Tầm nhìn Cộng đồng Kinh tế sau năm 2015

TS. NGUYỄN HUY HOÀNG*

Sau năm 2015, Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) cần phải xây dựng một tầm nhìn mới cho AEC để phù hợp với bối cảnh khu vực và quốc tế mới. Tầm nhìn đó có thể được gọi là Tầm nhìn AEC hậu 2015, cần phải được xây dựng dựa trên tính toán kỹ những điểm mạnh, yếu của ASEAN và sự thay đổi của môi trường chính trị - kinh tế khu vực cũng như toàn cầu. Suy thoái kinh tế gần đây ở các nước như Mỹ và EU, sự cạnh tranh ngày càng tăng từ Trung Quốc và cả từ Ấn Độ sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc thuyết phục ASEAN thúc đẩy và thắt chặt hơn nữa hợp tác kinh tế giữa các nước thành viên. Hợp tác chặt chẽ hơn sẽ biến ASEAN nhanh chóng trở thành một thị trường thống nhất, một cơ sở sản xuất thống nhất, qua đó tạo thêm nhiều cơ hội cho các nhà đầu tư nước ngoài muốn đầu tư vào ASEAN.

Từ khóa: ASEAN, Cộng đồng kinh tế ASEAN, Tầm nhìn AEC.

Tầm nhìn AEC hậu 2015 phải thể hiện ASEAN như là một cộng đồng đặt mục tiêu xây dựng được một khu vực đảm bảo mong muốn về hợp tác và phát triển kinh tế, được chấp nhận về mặt chính trị và đạt tới một mức độ phát triển nhất định. Tầm nhìn AEC hậu 2015 phải hướng tới một AEC hội nhập và gắn kết cao; có tính cạnh tranh, sáng tạo và năng động; với sự hội nhập và hợp tác tăng cường trong mọi lĩnh vực; đồng thời khuyến khích một cộng đồng tự cường, toàn diện và hướng tới con người hơn, một cộng đồng lấy con người làm trung tâm hội nhập với nền kinh tế toàn cầu và thừa nhận tầm quan

trọng của các quyền kinh tế - xã hội và quyền tự do cơ bản của người dân, cũng như sự bền vững dài hạn. Cộng đồng đó cần hướng tới việc tăng năng lực sản xuất, tăng cường kết nối, thực hiện tự do hóa ngành dịch vụ, xây dựng được vai trò hợp lý cho mô hình đối tác công tư (PPP) trong lĩnh vực đầu tư khu vực, làm sâu sắc hơn nữa quan hệ hợp tác trong lĩnh vực tài chính trong khu vực và tìm kiếm các đối tác xây dựng các FTA mới. Do vậy, tầm nhìn mới của AEC cần phải giải quyết được các vấn đề xuyên suốt trong ASEAN như một cơ chế quản trị tốt, một nền thể chế vững mạnh hơn, và một hệ thống thẻ điểm (score-card) kinh tế minh bạch. Trên cơ sở đó, ASEAN có thể xây dựng được một cộng đồng dựa vào sự tin nhiệm của hiệp hội và

*Viện Nghiên cứu Đông Nam Á.

duy trì được vai trò trung tâm của mình trong các cấu trúc hợp tác khu vực, đặc biệt là các cơ chế FTA của khu vực châu Á - Thái Bình Dương trong tương lai.

1. Đặt vấn đề

Khi ASEAN đang tiếp cận đến cột mốc xây dựng thành công một cộng đồng kinh tế vào cuối năm 2015 như đã đề ra trong Kế hoạch tổng thể xây dựng cộng đồng của tổ chức này, đã, đang và sẽ có nhiều các ý kiến, các cuộc bàn thảo về khuôn mẫu, hình hài của Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) thời điểm sau năm 2015. Do đó, có một câu hỏi được đặt ra hiện nay là: Liệu ASEAN có cần xây dựng một tầm nhìn AEC thứ hai cho giai đoạn sau năm 2015 được xây dựng dựa trên những nỗ lực trước đó của tổ chức này hay không¹? Theo tác giả, câu trả lời dĩ nhiên là có, bởi vì việc xây dựng một cộng đồng là một quá trình liên tục mà trong đó các hiệp định và những tuyên bố mới là hết sức cần thiết trong bối cảnh đang có nhiều thay đổi về mặt chính trị và kinh tế trong khu vực và trên toàn cầu. Hơn nữa, các nước ASEAN đang ở những giai đoạn phát triển khác nhau, có nghĩa là tăng cường hơn nữa hợp tác kinh tế nội khối sẽ đòi hỏi một cách tiếp cận đúng đắn nhưng ổn định, giúp ASEAN phát triển hơn nữa mối quan hệ hợp tác giữa các nước thành viên, hướng tới phát triển và ổn định khu vực.

Vì vậy, tầm nhìn mới của AEC cho giai đoạn sau năm 2015 sẽ là như thế nào? Để trả lời câu hỏi này, thiết nghĩ chúng ta phải nắm chắc và phân tích được những điểm mạnh và điểm yếu của ASEAN cũng như nhận dạng được các cơ hội và thách thức của ASEAN và AEC sau năm 2015 để từ đó vạch ra được hình hài, khuôn mẫu cho mô hình hợp tác kinh tế dạng cộng đồng của ASEAN hậu 2015.

2. Điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức của ASEAN

2.1. Điểm mạnh

ASEAN hiện nay là một thị trường ngày càng phát triển với hơn 640 triệu dân và tổng GDP là khoảng 2.400 tỷ USD². Tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ của khu vực này chủ yếu là do yếu tố dân số thúc đẩy tiêu dùng nội địa, cũng như việc đầu tư vào các ngành sản xuất sinh lợi cao và hướng vào xuất khẩu. Những yếu tố này cho thấy niềm tin của các nhà đầu tư quốc tế vào triển vọng kinh tế của ASEAN là tương đối lớn. Có thể thấy, điểm mạnh của các nước ASEAN là các ngành sản xuất dựa vào tài nguyên thiên nhiên và các ngành công nghiệp tập trung vốn cao như điện tử, dệt may, ngành ô tô. Nhìn chung, khu vực này là một cơ sở sản xuất có tính cạnh tranh cao vì cơ sở hạ tầng khu vực tương đối tốt và lương công nhân lành nghề khá thấp. Các nhà đầu tư cũng được hưởng lợi từ vị trí địa lý của ASEAN khi khu vực này nằm giữa Ấn Độ (Nam Á) và Trung Quốc, Nhật Bản (Đông Á), một vị trí mà có thể giúp ASEAN tham gia vào mạng lưới sản xuất của châu Á.

Thêm vào đó, việc quan tâm một cách nhất quán và mạnh mẽ đối với ngành giáo dục trong những năm qua đã giúp ASEAN đi trước nhiều thị trường mới nổi trên thế giới trong việc đáp ứng nhu cầu về chất lượng lao động của các doanh nghiệp quốc tế. Chính sách tự do hóa không ngừng góp phần vào việc duy trì khả năng cạnh tranh toàn cầu của ASEAN và biến khu vực này thành một địa điểm lý tưởng cho các công ty quốc tế đến hoạt động kinh doanh. Sau khi ký kết và thực hiện AFTA khu vực (Khu vực Mậu dịch tự do ASEAN), mà thông qua đó các nước ASEAN³ đã áp dụng mức thuế suất bằng không đối với 99% các loại hàng

¹ Chính xác hơn, có thể nói là Tầm nhìn AEC thứ 2 sau năm 2020 vì trước đây ASEAN đã xây dựng và đang thực hiện tầm nhìn AEC thứ 1, gọi là Tầm nhìn 2020 vì khi đó thời hạn xây dựng AEC là đến 2020, trước khi rút ngắn thời gian lên 2015.

² Số liệu năm 2013.

³ Brunei, Indonesia, Malaysia, Philippines, Singapore và Thái Lan.

hóa và các nước CLMV⁴ đã thực hiện buôn bán trao đổi đến 98,6% các mặt hàng với mức thuế suất chỉ còn 0 - 5%, thì ASEAN hiện nay đang tiến rất gần tới việc thực hiện hoàn thành các cam kết xây dựng AEC. Điều này không chỉ thúc đẩy ASEAN trở thành một thị trường hội nhập mà còn là một điểm đến đầu tư duy nhất. Hiến chương ASEAN cũng đã tạo ra tư cách pháp nhân cho tổ chức này.

2.2. Điểm yếu

Trong khi "Phương cách ASEAN" cho phép sự linh hoạt tối đa đối với các quốc gia thành viên, có tính đến hoàn cảnh thay đổi trong nước của từng nước, thì sự đa dạng của các thành viên ASEAN đã gây không ít khó khăn cho tổ chức này trong việc đạt được sự đồng thuận. Đây vẫn luôn là một điểm yếu của ASEAN. Thêm vào đó, một số nước trong ASEAN cũng đang có nguy cơ rơi vào "bẫy thu nhập trung bình"⁵, nhưng dường như họ không thể hoặc khó có thể thực hiện các bước phát triển phù hợp tiếp theo để vượt qua bẫy này và trở thành một quốc gia phát triển.

Một điểm yếu khác của ASEAN là tiến độ cải cách trong nước ở các nước thành viên chậm, dẫn đến việc thiếu động lực cho khu vực tư nhân trong tận dụng đầy đủ các biện pháp ưu đãi khu vực. Mặc dù AFTA đã có hiệu lực trong gần hai thập kỷ qua, nhưng tỷ lệ sử dụng tổng thể là khoảng 22% cho khu vực. Ngoài ra, nhiều nước ASEAN như Singapore, Thái Lan, Malaysia, Indonesia và Philippines lại đang đối mặt với thực trạng già hóa dân số diễn ra nhanh chóng. Thêm vào đó, ASEAN cũng có hệ thống thể chế yếu kém.

2.3. Cơ hội

Quá trình hội nhập kinh tế khu vực của ASEAN đang tập hợp động lực, tạo ra tiềm

năng cho một thị trường cạnh tranh hoàn hảo với hơn 2.400 tỷ USD. ASEAN đã và đang thành lập và ký kết các FTA với Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Hàn Quốc, và Australia - New Zealand, ngầm tái khẳng định vị trí và vai trò của nó như một cơ sở sản xuất lớn trên thị trường thế giới. ASEAN cũng đã cam kết thúc đẩy hội nhập kinh tế trong khu vực với sự tham gia của khu vực tư nhân.

Trong những năm qua, với các chương trình phát triển của mình, các thành viên ASEAN đã đạt được mục tiêu giảm nghèo đáng kể và tạo ra được một bộ phận dân số trung lưu khá đông đảo. ASEAN đã đạt được mức tăng trưởng nhanh chóng trong ngành công nghiệp dịch vụ và ngành công nghiệp tập trung trí tuệ như ngành du lịch, khách sạn, giáo dục và công nghệ sinh học. Nhu cầu ngày càng tăng đối với cơ sở hạ tầng đang mở ra những cơ hội mới cho đầu tư và việc làm trong khu vực. Với chi phí chăm sóc sức khỏe đang có xu hướng tăng nhanh ở nhiều nước ASEAN do hiện tượng già hóa dân số, nên đã xuất hiện nhiều cơ hội hợp tác cùng có lợi trong các hoạt động y tế, chăm sóc sức khỏe và sản xuất thuốc. Sự dồi dào của lực lượng lao động có tác động mạnh mẽ đến nhu cầu đối với các mặt hàng tiêu dùng và các sản phẩm tài chính.

2.4. Thách thức

Do thực hiện chính sách hướng về xuất khẩu nên các nước ASEAN vẫn còn phụ thuộc nhiều vào cầu bên ngoài và tiếp tục bị tổn thương trước các chính sách bảo hộ của các nước, bất chấp những nỗ lực nhằm làm tăng nhu cầu nội địa. Bất kỳ một cơn suy thoái kinh tế nào dù nhỏ xuất hiện ở các thị trường như Mỹ, EU hay Trung Quốc đều có những tác động nhất định đối với tăng trưởng GDP và việc làm của các nền kinh tế ASEAN. Cạnh tranh xuất khẩu với hàng hóa từ Trung Quốc tại các thị trường quan trọng như Mỹ và Nhật Bản là một mối quan tâm lớn đối với các nhà hoạch định chính sách trong khu vực. ASEAN cũng phải đối mặt với một số

⁴ Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam.

⁵ Bẫy biểu thị một giai đoạn mà một quốc gia đang bị mắc kẹt tại một mức thu nhập bình quân đầu người ở mức tương đối cao, từ 7.500 USD đến 10.000 USD.

cạnh tranh đến từ Ấn Độ trong lĩnh vực kinh doanh gia công phần mềm, vì cả hai đều là những điểm đến phổ biến cho các loại hình công việc có tay nghề thấp. Những căng thẳng ở biển Đông - một tuyến đường thương mại quan trọng - cũng đe dọa đến thương mại và sự ổn định trong khu vực. Ngoài ra, dịch cúm gia cầm, dịch SARS xuất hiện cũng gây ra những nguy cơ lớn đối với sức khỏe cộng đồng trong khu vực. ASEAN cũng phải đối mặt với những thách thức mới như sự nóng lên toàn cầu, biến

đổi khí hậu và những tác động của chúng đối với an ninh lương thực trong khu vực.

Tuy nhiên, những thách thức này sẽ buộc các nước thành viên cùng cố điểm mạnh và khắc phục những điểm yếu của mình. Sự cạnh tranh ngày càng tăng từ Trung Quốc và Ấn Độ sẽ khuyến khích ASEAN thúc đẩy hơn nữa hội nhập khu vực.

Điểm mạnh, yếu, cơ hội và thách thức của AEC hậu 2015 được tổng hợp ở bảng sau:

Điểm mạnh	Điểm yếu
- Một thị trường với gần 650 triệu dân - Tài nguyên thiên nhiên sẵn có - Cơ sở/mạng lưới sản xuất thống nhất - Cận kề địa lý với các khu vực khác - Mức lương thấp - Chỉ số phát triển con người tương đối - Chính sách tự do hóa không ngừng	- Cách biệt lớn về thu nhập giữa các nước - Nguy cơ rơi vào “bẫy thu nhập trung bình” - Quá trình cải cách trong nước chậm - Tỷ lệ sử dụng các biện pháp ưu đãi thấp - Già hóa dân số - Quản trị kém - Năng lực thể chế yếu kém - Bất ổn ở Thái Lan và Myanmar.
Cơ hội	Thách thức
- Tăng cường hội nhập kinh tế khu vực - Tăng trưởng của ngành công nghiệp dịch vụ - Hợp tác trong các hoạt động chăm sóc sức khỏe - Đầu tư vào cơ sở hạ tầng - Tầng lớp trung lưu tăng - Tăng mối quan tâm của khu vực tư nhân.	- Căng thẳng ở biển Đông - Suy giảm tăng trưởng ở Mỹ, châu Âu và Trung Quốc - Tính dễ bị tổn thương của thị trường tài chính - Cạnh tranh từ Trung Quốc trong lĩnh vực chế tạo và đầu tư - Một số cạnh tranh từ Ấn Độ trong lĩnh vực dịch vụ - Biến đổi khí hậu và rủi ro môi trường - Khả năng xuất hiện các căn bệnh truyền nhiễm.

3. Về Tầm nhìn mới của AEC sau 2015

Phân tích các điểm mạnh, điểm yếu cũng như các cơ hội và thách thức đối với AEC ở trên, câu hỏi đặt ra là, trong số các nhân tố trên thì những nhân tố nào mà ASEAN nên cân nhắc kỹ nếu muốn tăng cường hợp tác sau năm 2015? Về cơ bản, tầm nhìn mới của AEC sẽ

hướng tới một ASEAN hội nhập và gắn kết cao; có tính cạnh tranh, sáng tạo và năng động; với sự hội nhập và hợp tác tăng cường trong mọi lĩnh vực; đồng thời khuyến khích một cộng đồng tự cường, toàn diện và hướng tới con người hơn, một cộng đồng lấy con người làm trung tâm hội nhập với nền kinh tế toàn cầu và

thừa nhận tầm quan trọng của các quyền kinh tế - xã hội và quyền tự do cơ bản của người dân, cũng như sự bền vững dài hạn. Trên cơ sở đó, Tầm nhìn mới của AEC cần phải phục vụ ba mục tiêu sau: i) đạt được mong muốn về mặt kinh tế; ii) chấp nhận được về mặt chính trị và hành chính; và iii) cần đạt được mức độ phát triển nhất định.

Về mục tiêu "đạt được mong muốn về mặt kinh tế" là khu vực mà khi hàng hóa xuất khẩu đến được với nhiều nước, phụ thuộc khá nhiều vào lợi thế so sánh của khu vực đó. Khu vực đạt được mong muốn về mặt kinh tế là khu vực khi mà tài sản như tài nguyên thiên nhiên, đất nông nghiệp, hệ thống công nghiệp, cơ hội giải trí, chất lượng cuộc sống tốt hơn, mức độ đổi mới và tinh thần kinh doanh cao cũng như tất cả các phục lợi khác đều được chia sẻ trên toàn khu vực để mọi nước, mọi người dân trong khu vực đều được hưởng. Để phục vụ mục tiêu này, ASEAN phải xây dựng dựa trên những gì mà tổ chức này đã đạt được cho bốn trụ cột theo Kế hoạch chi tiết AEC 2007. Bốn trụ cột đó là: i) thị trường và cơ sở sản xuất duy nhất; ii) một khu vực kinh tế cạnh tranh; iii) một khu vực phát triển đồng đều; và iv) một khu vực kết nối với các chuỗi giá trị toàn cầu. Nhìn vào các điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức của ASEAN, để xây dựng một tầm nhìn cho AEC sau 2015, các nhà lãnh đạo cần phải đạt được các nội dung cơ bản sau để tạo dựng được một Tầm nhìn AEC hậu 2015:

Tránh được bẫy thu nhập trung bình và nâng cao khả năng cạnh tranh

Các nước ASEAN như Malaysia, Thái Lan, Philippines và Việt Nam là các nước đang hoặc sẽ rơi vào bẫy thu nhập trung bình. Để giúp các quốc gia này tránh được bẫy đó, ASEAN cần phải đầu tư vào kiến thức, sự sáng tạo và nguồn nhân lực. Trọng tâm chính của các chính phủ là nên tăng cường khả năng cạnh tranh của nền kinh tế thông qua xây dựng các thể chế mạnh, cơ sở hạ tầng hiệu quả, sức khỏe tốt hơn, giáo

dục và đào tạo chất lượng cao hơn, thị trường lao động và tài chính hiệu quả, và tập trung hơn nữa vào nghiên cứu, phát triển và đổi mới.

Tăng cường kết nối nhằm tạo thuận lợi cho thương mại

Tạo thuận lợi cho thương mại bao gồm một tập hợp đầy đủ các chính sách đối nội và đối ngoại nhằm tạo thuận lợi cho việc dễ dàng vận chuyển hàng hóa qua biên giới và qua đó, làm giảm chi phí giao dịch thương mại. Với việc giảm hàng rào thuế quan, tầm quan trọng của thuận lợi hóa thương mại có thể sẽ là một tính năng quan trọng của nền kinh tế quốc tế trong những năm tới, trong đó có kinh tế của AEC. Hội nhập kinh tế ASEAN có thể thúc đẩy nhu cầu trong khu vực và tạo tăng trưởng bền vững chỉ khi các nhà hoạch định chính sách giải quyết được các biện pháp phi thuế quan hạn chế, thủ tục hải quan phức tạp và tốn thời gian, sự khác biệt giữa các quốc gia trong hệ thống pháp luật và cơ sở hạ tầng giao thông kém. Trong tương lai, ASEAN cần tăng cường kết nối với các nền kinh tế khác trong khu vực châu Á như Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, New Zealand, vì thế tạo thuận lợi thương mại sẽ giúp tiến trình kết nối này được nhanh hơn và hoàn thiện hơn.

Tập trung hơn nữa vào tự do hóa ngành dịch vụ

ASEAN cần quan tâm hơn tới việc làm tăng thương mại của khu vực dịch vụ và đầu tư qua biên giới vì các ngành như công nghệ thông tin và truyền thông có thể có tác động đến các dịch vụ của các nhà sản xuất như dịch vụ vận tải, thông tin liên lạc, dịch vụ tài chính và kinh doanh, mà sau đó được liên kết với các nhà sản xuất ASEAN tham gia vào các chuỗi cung ứng quốc tế.

Thúc đẩy phương thức đầu tư PPP⁶

Sau khi có tài liệu quan trọng về đầu tư khu vực như ACIA⁷, ASEAN cần chú ý hơn đến các

⁶ Private-Public Partnership – Đối tác Công Tư.

⁷ ASEAN Comprehensive Investment Agreement – Hiệp định Đầu tư Toàn diện ASEAN.

khảo đầu tư. Đối với một nhà đầu tư, không có sự khác biệt giữa đầu tư vào sản xuất hàng hóa và đầu tư vào các ngành dịch vụ. Cả hai lĩnh vực được thực hiện song hành. Ngoài ra, ASEAN đang thúc đẩy các mô hình PPP nhằm tài trợ cho các dự án cơ sở hạ tầng xuyên biên giới lớn. Vậy, lợi ích lớn nhất của ASEAN là khi cung cấp được một tài liệu đầu tư khu vực theo hình thức PPP để thúc đẩy hơn nữa các hoạt động đầu tư cả trong lĩnh vực sản xuất hàng hóa và dịch vụ.

Tăng cường hợp tác trong lĩnh vực tài chính

Mặc dù ASEAN không mong muốn có sự hội nhập tài chính và tiền tệ diễn ra nhanh chóng, nhưng tổ chức này đã bàn về Sáng kiến Thị trường Trái phiếu ASEAN để thúc đẩy ổn định đầu tư và tài chính lâu dài. Đây là một quá trình có thể là tương đối dài, nhưng sẽ có ý nghĩa hơn đối với ASEAN khi tổ chức này tìm kiếm được một sự hợp tác chặt chẽ hơn trong lĩnh vực tiền tệ và tài chính. Các nghiên cứu thực chứng đã chỉ ra rằng hợp tác tiền tệ ảnh hưởng mạnh mẽ tới dòng chảy thương mại và đầu tư, qua đó thúc đẩy quan hệ hợp tác sâu rộng hơn với các khu vực khác, biến AEC thành một thực thể có tính cạnh tranh cao và có vai trò quan trọng trong các định chế hợp tác khu vực.

Xác định các lĩnh vực hội nhập ưu tiên mới

Sau cột mốc năm 2015, ASEAN cần tiến tới gia nhập chuỗi giá trị sản xuất và xác định các lĩnh vực hội nhập ưu tiên mới, có thể là các ngành công nghiệp chế biến thực phẩm, vì nông nghiệp đóng góp khoảng 50% GDP của Myanmar, và 33% GDP của Campuchia. Ngành chế biến thực phẩm đóng góp 3,5% và 13,5% cho GDP của Indonesia và Philippines. Các ngành công nghiệp xây dựng hàng hải, tàu biển cũng có thể là lĩnh vực ưu tiên hội nhập cho giai đoạn hậu 2015 vì hai nước Malaysia và Singapore đang nổi lên nhanh chóng và trở thành các quốc gia trở thành các quốc gia đóng tàu lớn nhất thế giới, sau Trung Quốc, Hàn Quốc và Nhật Bản. Các ngành công nghiệp

khác mà ASEAN có thể có lợi thế so sánh là làm phim, thiết bị y tế và du lịch, khách sạn cũng có thể là các lĩnh vực ưu tiên.

Mở rộng các đối tác ký kết khu vực thương mại tự do (FTA)

Tiếp tục với phương châm là một khu vực mở, ASEAN có thể xem xét việc mở rộng quan hệ đối tác FTA với Mỹ và EU, nhằm đạt được mục tiêu cuối cùng của Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP) nhằm đạt được một FTA cho khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

Về mục tiêu thứ 2: xây dựng một khu vực được chấp nhận về mặt chính trị và hành chính (trong nội hàm của Cộng đồng An ninh - Chính trị): qua phân tích và đề xuất khuyến nghị nhằm đạt được một số nội dung cơ bản cho tầm nhìn AEC hậu 2015 như ở trên, có thể rút ra được một số nhận định sau: Thứ nhất, các khuyến nghị được nêu ra ở trên cho phép Tầm nhìn AEC hậu 2015 đạt được mong muốn về mặt kinh tế, tức là thỏa mãn tất cả các trụ cột của AEC và đáp ứng các nội dung nêu trên. Thứ hai, hợp tác kinh tế trong nội bộ ASEAN sâu hơn thì nên "chấp nhận được về mặt chính trị và hành chính", tức là các biện pháp áp dụng nhằm đạt được hội nhập kinh tế không nên có chi phí hành chính lớn và ít liên quan đến yếu tố chính trị, đặc biệt là đối với các nước thành viên kém phát triển. Bước sang một giai đoạn hội nhập mới, ASEAN nên quan tâm nhiều hơn đến các thành viên kém phát triển, và việc chia sẻ tầm nhìn chung không chỉ giữa Bộ Thương mại và Bộ Ngoại giao của các nước thành viên mà còn giữa các cơ quan chủ chốt như hải quan, viễn thông, giao thông vận tải, y tế, ngân hàng trung ương và giữa các chính quyền cấp tỉnh, thành phố cũng cần phải được quan tâm.

Tuy nhiên, nếu những cam kết về việc xây dựng một cộng đồng kinh tế là không thể chấp nhận được về mặt chính trị thì nó có nguy cơ

làm chậm tiến trình thực hiện, vì thế, tổ chức khu vực này có thể sẽ bị mất uy tín. Đây là một vấn đề thích hợp cho ASEAN, bởi vì ngay cả khi ASEAN có được một văn bản mang tính khu vực tốt (như Hiệp định Đầu tư Toàn diện ASEAN hoặc Hiệp định Công nhận Nghề nghiệp lẫn nhau), thì vẫn còn có rất ít sự hỗ trợ lẫn nhau đối với cải cách trong nước của các nước thành viên. Do đó, ASEAN nên tìm kiếm một mẫu hình chủ nghĩa khu vực mới nghiêng nhiều hơn về phía tăng cường hợp tác, giảm sự cứng nhắc và thực dụng hơn.

Mục tiêu cuối cùng nhưng cũng hết sức quan trọng là bất kỳ một sự hội nhập kinh tế nào cũng nên dẫn đến sự phát triển xã hội tức là "đạt được mục tiêu về mặt phát triển", đặc biệt là phát triển xã hội. Nội dung này được xây dựng dựa trên trụ cột thứ ba của AEC, tức là sự phát triển đồng đều giữa các nước thành viên. ASEAN cần tiếp tục nỗ lực nhằm thúc đẩy phát triển của các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs) trong khu vực và từng bước giải quyết những khó khăn về vốn và kiến thức thông qua việc kết hợp các biện pháp "*cứng*" như đầu tư trực tiếp; và "*mềm*", như việc cung cấp các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh, đào tạo, môi trường sáng tạo, kỹ thuật tài chính và chuyển giao công nghệ, cũng như việc tạo ra các mạng lưới và các cụm, nhóm dịch vụ.

Để thu hẹp khoảng cách phát triển trong khu vực, ASEAN nên tìm kiếm các phương thức hợp tác và phát triển mới. Một phương thức khả thi là cách tiếp cận nghiêng về hướng dân tộc chủ nghĩa, khi mà các khoản hỗ trợ tài chính cần thiết được cung cấp cho các quốc gia mục tiêu và các ngành công nghiệp mục tiêu. Một phương thức khác là ASEAN nên thành lập một ngân hàng phát triển khu vực để hỗ trợ, duy trì, phát huy bản sắc và đoàn kết khu vực. Ngân hàng này có thể là kênh cho vay đối với các khu vực kém phát triển trong hiệp hội. Để tiếp tục

phát triển hơn nữa, ASEAN cần phải cùng nhau phối hợp giải quyết một số vấn đề của thế kỷ 21 trong kế hoạch kinh tế mới của tổ chức như biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, công nghệ xanh và an ninh lương thực.

4. Một số sáng kiến xuyên suốt khác trong xây dựng Tầm nhìn AEC hậu 2015

Một trong những biện pháp xuyên suốt mà các nước ASEAN phải nhận dạng được sau năm 2015 là vấn đề quản trị. Xây dựng kế hoạch chặt chẽ và có tính chiến lược ở tất cả các cấp là một bước quan trọng đầu tiên. Bước này sẽ cần phải được hỗ trợ bởi cơ chế quản trị tốt. Để đạt được điều này, các nước ASEAN cần phải tăng cường năng lực thể chế, và chính quyền công phải minh bạch và hiệu quả.

Một tầm nhìn khác nữa của AEC là cần kết nối các nội dung chính của các trụ cột khác của Cộng đồng ASEAN - trụ cột an ninh - chính trị và trụ cột văn hóa xã hội. Thực hiện tốt công việc này sẽ tạo ra mối quan tâm đến việc duy trì vai trò trung tâm của ASEAN trên cả ba trụ cột hoặc đảm bảo rằng sự di chuyển lao động sẽ hiện hữu trong cả hai trụ cột kinh tế và văn hóa xã hội.

Trong tương lai, ASEAN cần phải cải tiến và tăng cường thực hiện thẻ điểm kinh tế (economic scorecard) để nó trở thành một công cụ đánh giá khách quan về mức độ hội nhập giữa các nước thành viên và về tính lành mạnh của kinh tế khu vực. Thẻ ghi điểm này cũng có thể cung cấp các thông tin có liên quan về những khu vực ưu tiên nhằm giúp đạt được tăng trưởng hiệu quả, toàn diện và bền vững. Hơn nữa, những điểm số ghi nhận được ở trong thẻ ghi điểm cũng tạo ra động lực giúp cải thiện tình hình bằng cách phân biệt được những yếu tố có tác dụng tích cực và những yếu tố không có tác dụng đối với cộng đồng và khu vực giúp ASEAN lựa chọn được những yếu tố tích cực

phục vụ cho việc xây dựng một AEC hậu 2015 hoàn thiện hơn.

Kết luận

Ngày 31 tháng 12 năm 2015 là một cột mốc lịch sử đối với ASEAN và 10 nước thành viên khi tổ chức này ra thông báo về việc xây dựng thành công Cộng đồng Kinh tế ASEAN và Cộng đồng ASEAN. Có thể hình dung trước được rằng, AEC sẽ không giống như Cộng đồng Kinh tế châu Âu (EEC) và AC cũng sẽ không giống như Liên minh châu Âu (EU). Các thể chế khu vực và quốc tế cũng như môi trường kinh tế quốc tế mà ASEAN phải đối mặt trong thế kỷ XXI là khác xa so với những gì mà Cộng đồng Kinh tế châu Âu (EEC) đối mặt trong những năm 1950 của thế kỷ XX. Những gì ASEAN có thể cung cấp là những cơ chế hợp tác FTA cộng, đồng nghĩa với việc sẽ có sự gia tăng dòng chảy của hàng hóa, dịch vụ và đầu tư qua biên giới với các quy định bổ sung về lao động và vốn. Với mô hình FTA+ của mình,

AEC sẽ được xem như là một cộng đồng có tính mở và hướng ngoại, tạo nền tảng cho AEC tăng cường hội nhập và hợp tác trong tương lai, thời kỳ hậu 2015.

Theo quan điểm cá nhân, tác giả cho rằng AEC hậu 2015 nên đặt mục tiêu trở thành một khu vực kinh tế như mong muốn, chấp nhận được về mặt chính trị và đạt được mức phát triển nhất định như đã phân tích ở trên nhằm thực hiện thành công các nội dung cơ bản trên. Đây có thể được cho là hình hài, là khuôn mẫu của Tầm nhìn AEC hậu 2015. Thực hiện theo cam kết không chỉ giúp ASEAN dần chuyển mình từ một tổ chức tham gia một cách thụ động vào quá trình xây dựng luật chơi toàn cầu để trở thành một tổ chức ra quyết định năng động đối với các vấn đề toàn cầu, mà còn giúp ASEAN duy trì được vai trò trung tâm trong cấu trúc hợp tác khu vực, đặc biệt là các hình thái hợp tác FTA trong tương lai của khu vực châu Á - Thái Bình Dương♦

Tài liệu tham khảo:

1. ASEAN Secretariat (2007): *ASEAN Economic Community Blueprint*, ASEAN 13th Summit 2007, Singapore.
2. IMF (2013): *World Economic Outlook: Hopes, Reality and Risks*, IMF, Washington DC, USA.
3. Nguyễn Huy Hoàng (2013): *Đánh giá việc thực hiện các cam kết xây dựng Cộng đồng ASEAN*, NXB Từ điển Bách Khoa, Hà Nội.
4. Siow Yue Chia (2013): *The ASEAN Economic Community: Progresses, Challenges and Prospects*, ADB Institute Working Paper Series No. 440, October.
5. *The ASEAN Comprehensive Investment Agreement: An Overview*; <http://www.dejudomlaw.com/wp-content/uploads/2013/12/ACIA-Overview-3-December-2013.pdf>, ngày 12 tháng 3 năm 2015